

Số: 266 /BC-UBND

Tây Ninh, ngày 10 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO

Cải cách hành chính năm 2012 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX; Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX “về cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2015”; Nghị quyết của HĐND tỉnh, trên cơ sở đánh giá kết quả cải cách hành chính năm 2011, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2012 theo Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 21/02/2012. Qua một năm tổ chức triển khai, tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo kết quả chủ yếu của công tác cải cách hành chính năm 2012 (CCHC) trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền và kiểm tra CCHC

a) Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC:

Năm 2012 là năm thứ hai triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX và Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX “về cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015”; quán triệt tinh thần lãnh đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, ngay từ đầu năm 2012 UBND tỉnh đã mở Hội nghị tổng kết, đánh giá công tác CCHC và đề ra phương hướng nhiệm vụ trọng tâm về CCHC năm 2012, đồng thời triển khai, quán triệt sâu, rộng đến các ngành, các cấp về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 ban hành theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ; UBND tỉnh đã cụ thể hóa bằng việc ban hành Chương trình, Kế hoạch CCHC năm 2012 của UBND tỉnh; theo đó các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh đã xây dựng, ban hành Chương, Kế hoạch CCHC năm 2012 và tổ chức triển khai thực hiện.

Đề nhiệm vụ CCHC thực hiện có hiệu quả thiết thực, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành, kịp thời, đầy đủ về các mặt công tác CCHC và giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức, triển khai, thực hiện, theo dõi, kiểm tra công tác CCHC gắn với việc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành. Các ngành, các cấp tổ chức thực hiện nghiêm túc cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho tổ chức, cá nhân; gắn khen thưởng công tác CCHC với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ; triển khai, thực hiện kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hành chính nhà nước ở địa phương. UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật, thực tiễn và hiệu quả tác động quản lý của văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) sau khi ban hành, áp dụng thực hiện ở địa phương; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chế độ công vụ, công chức; từng bước đảm bảo kinh phí cho công tác CCHC; thực hiện thường xuyên công tác kiểm soát, rà soát, đơn giản hóa TTHC và ban hành kịp

thời các quyết định công bố, công khai bộ TTHC ở 03 cấp; đẩy mạnh thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nhân tài, tinh giản biên chế nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu phát triển nguồn nhân lực ổn định, lâu dài của tỉnh; quan tâm đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước (HCNN), nhất là chương trình thúc đẩy gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với CCHC; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008; trong năm kịp thời chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện, thị xã theo đúng quy định pháp luật, qua đó góp phần giải quyết thủ tục hành chính nhanh chóng, hiệu quả, đúng quy định, bước đầu đã tạo được sự hài lòng trong nhân dân trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, để đảm bảo có những đánh giá, chỉ đạo kịp thời về công tác CCHC, UBND tỉnh đã ban hành, thực hiện Kế hoạch Kiểm tra công tác CCHC năm 2012 đối với các cơ quan, đơn vị.

Thực hiện tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX, xác định công tác CCHC là một trong ba khâu đột phá của Tỉnh và trên cơ sở các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh về công tác CCHC, trong năm 2012 thủ trưởng các ngành, các cấp luôn quan tâm chỉ đạo, điều hành, ban hành các văn bản để triển khai, thực hiện công tác CCHC của cơ quan, đơn vị; một số lãnh đạo UBND cấp huyện thường xuyên trực tiếp chỉ đạo trong việc giải quyết TTHC cho nhân dân kể cả ngoài giờ làm việc vào ngày thứ bảy hàng tuần, góp phần giải quyết kịp thời số lượng lớn TTHC cho nhân dân ở địa phương.

Nhìn chung, qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2012 cho thấy lãnh đạo UBND tỉnh, thủ trưởng các ngành, các cấp đã có những quyết tâm trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC và nội dung kế hoạch CCHC năm 2012 của UBND tỉnh đã xác định đầy đủ các nhiệm vụ cơ bản về CCHC theo phân cấp thẩm quyền của địa phương như: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); cải cách tổ chức bộ máy HCNN; cải cách tài chính công; hiện đại hóa hành chính; đồng thời giao rõ trách nhiệm chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC cho các cơ quan, đơn vị.

b) Công tác tuyên truyền CCHC:

- Về cơ bản các ngành, các cấp đã ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC và triển khai, tuyên truyền bằng nhiều hình thức thích hợp đến CBCCVC và nhân dân về công tác CCHC trên địa bàn tỉnh, nội dung tuyên truyền chủ yếu là Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX và Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX “về cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015”; Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Bộ TTHC. Các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin và truyền thông đã có kế hoạch, chương trình về tổ chức họp giao ban trực tuyến, đưa tin lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, bài viết đăng trên các trang tin của Báo Tây Ninh phản ánh kịp thời về tình hình, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong việc thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.

- Qua công bố, công khai các bộ TTHC và thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC đã từng bước nâng cao sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, các ngành và nhận thức của CBCCVC, doanh nghiệp và người dân trong việc chấp hành, thực hiện các quy định của pháp luật về công tác CCHC.

c) Kiểm tra công tác CCHC:

- Năm 2012, Đoàn kiểm tra công tác CCHC của UBND tỉnh đã tiến hành kiểm tra công tác CCHC đối với 04 sở: Giao thông vận tải; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Lao động - Thương binh và Xã hội; Y tế và 07 huyện: Bến Cầu; Gò Dầu; Dương Minh Châu; Hòa Thành; Châu Thành; Tân Biên; Trảng Bàng; các cơ quan, đơn vị còn lại tự kiểm tra và đã có báo cáo UBND tỉnh kết quả kiểm tra. Nội dung kiểm tra CCHC, chủ yếu là kiểm tra việc chấp hành, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật quy định, hướng dẫn về công tác CCHC; việc thực hiện chế độ công vụ của công chức; việc ban hành, thực hiện các quy chế của cơ quan, đơn vị; kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC và trả kết quả cho nhân dân; tiếp thu, giải đáp và chỉ đạo kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế về CCHC ở một số cơ quan, đơn vị,..., năm 2012 một số sở, ngành tỉnh có nhiều đơn vị trực thuộc, UBND huyện, thị xã cũng đã ban hành, thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2012 đối với các đơn vị, bộ phận trực thuộc.

- Đồng thời ngay từ đầu năm 2012, Đoàn Đại biểu Quốc hội, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã có kế hoạch tổ chức các cuộc giám sát tình hình tổ chức triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật ở địa phương, việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế, xã hội và tiếp thu những phản ánh, kiến nghị của nhân dân về tình hình áp dụng thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật trong quản lý HCNN ở địa phương.

2. Cải cách thể chế

a) Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL):

Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL trong thời gian qua được đảm bảo kịp thời, đúng theo quy định pháp luật, phù hợp với thực tiễn của địa phương và đúng quy định quy trình thủ tục, trong năm 2012 HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành 67 văn bản QPPL, trong đó: 24 Nghị quyết của HĐND tỉnh; 53 Quyết định QPPL của UBND tỉnh.

b) Rà soát văn bản QPPL:

Công tác rà soát văn bản QPPL được tiến hành thực hiện thường xuyên theo kế hoạch đề ra, trong năm 2012 Tỉnh đã rà soát 309 văn bản QPPL, trong đó có 98 văn bản hết hiệu lực, 211 văn bản còn hiệu lực và UBND tỉnh đã ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản hết hiệu lực là 98 văn bản.

c) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL:

Trong năm 2012 các sở, ban ngành đã giúp UBND tỉnh tự kiểm tra 53 Quyết định này. Qua công tác tự kiểm tra, cho thấy các văn bản đều được ban hành đúng về hình thức, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản, cũng như nội dung phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, 53 Quyết định này đang được áp dụng thực hiện trên địa bàn tỉnh.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Kiểm soát thủ tục hành chính:

- Tính đến năm 2012, các sở, ban ngành tỉnh giúp UBND tỉnh thực hiện kiểm soát và ban hành 24 quyết định công bố, công khai TTHC mới, TTHC được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, TTHC bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ ở các lĩnh vực quản lý HCNN của các ngành, các cấp (trong đó có 05 quyết định công bố bổ sung, hủy bỏ các TTHC không còn phù hợp). Các TTHC sau khi quyết định công bố, đều được nhập dữ liệu và công khai đầy đủ lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC, niêm yết tại trụ sở của các cơ quan, đơn vị trực tiếp giải quyết

TTHC. Đến hết tháng 10/2012, UBND tỉnh Tây Ninh đã hoàn thành việc công bố, công khai các bộ TTHC của 19/19 đơn vị và được áp dụng thực hiện tại 03 cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, tổng số TTHC của toàn tỉnh trong kỳ báo cáo là: 1.386 TTHC.

- Tổng số TTHC của toàn tỉnh được bãi bỏ, hủy bỏ trong năm 2012 là 507 TTHC; sửa đổi, bổ sung mới là 642 TTHC (cấp tỉnh là: 546 TTHC, cấp huyện là 59 TTHC, cấp xã là 37 TTHC); phát sinh mới trong năm 2012 là 744 TTHC (cấp tỉnh là: 462 TTHC, cấp huyện là 170 TTHC, cấp xã là 112 TTHC). Ngoài ra, đã bãi bỏ một số quy định như bắt buộc công chứng, số giấy tờ không đúng quy định pháp luật, hướng dẫn cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ không đúng quy định pháp luật, ...; tổ chức tập huấn công tác Kiểm soát TTHC cho 132 người, trực tiếp kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho tất cả các sở, ngành, UBND cấp huyện.

- Các bộ TTHC sau khi được rà soát, đánh giá, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ, đơn giản hóa một số TTHC và kiểm soát trước khi ban hành, công bố, công khai, niêm yết theo quy định, bước đầu đã góp phần nâng cao hiệu quả trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi để các cá nhân, tổ chức tra cứu và CBCC ở các ngành, các cấp thống nhất thực hiện giải quyết nhanh chóng, hiệu quả, đúng quy định.

b) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị:

Trong năm 2012, đã tiếp nhận, xử lý xong 04 phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định TTHC trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, còn trao đổi hướng dẫn qua điện thoại cho một số tổ chức, cá nhân về thực hiện các TTHC trên địa bàn tỉnh.

c) Về kết quả cập nhật, công bố, công khai TTHC:

- Tính đến tháng 10/2012, tổng số TTHC trên địa bàn tỉnh còn lại sau khi rà soát, công bố áp dụng và nhập vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC là 1.386 TTHC, trong đó cấp tỉnh là: 1.008 TTHC, cấp huyện là 229 TTHC, cấp xã là 149 TTHC.

- Tổng số cơ quan công khai đầy đủ, đúng quy định bộ TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cũng như đăng tải trên Trang thông tin điện tử của tỉnh, các phương tiện thông tin đại chúng là 123 đơn vị, trong đó: cấp tỉnh: 19 đơn vị; cấp huyện: 9 đơn vị; cấp xã: 95 đơn vị.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Nội dung chủ yếu của công tác cải cách tổ chức bộ máy HCNN ở địa phương là tiến hành thực hiện rà soát, củng cố, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan HCNN đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật, không có sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, các phòng, ban chuyên môn của UBND huyện.

- Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: trên cơ sở các Nghị định, Thông tư của Bộ, ngành Trung ương, các cơ quan chuyên môn đã giúp UBND tỉnh rà soát, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức cho 19/19 cơ quan.

- Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện: các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã ban hành hướng dẫn và UBND cấp huyện ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho 11/12 cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, còn lại Văn phòng HĐND và UBND đang thực hiện dự thảo hướng dẫn.

5. Tình hình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

a) Số lượng cơ quan hành chính thực hiện:

- Thực hiện cơ chế một cửa: đến nay, các cơ quan HCNN đã thực hiện cơ chế một

cửa là 123 cơ quan, trong đó: 19/19 sở và cơ quan thuộc UBND tỉnh; 09/09 huyện, thị xã và 95/95 xã, phường, thị trấn.

- Thực hiện cơ chế một cửa liên thông:

+ Đang áp dụng thực hiện cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan HCNN cùng cấp ở các lĩnh vực như: cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký Mã số thuế cho doanh nghiệp và cấp Giấy phép thực hiện quảng cáo.

+ Đang áp dụng thực hiện cơ chế một cửa liên thông giữa cấp huyện và cấp xã ở lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện mô hình một cửa hiện đại: đến nay, Tỉnh đã triển khai mô hình “Một cửa điện tử” tại UBND 05 huyện, thị xã: Hòa Thành, Gò Dầu, Trảng Bàng, Thị xã Tây Ninh, Dương Minh Châu và đã tiến hành vận hành thử nghiệm hệ thống Một cửa điện tử ở lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; cấp Giấy khai sinh và đang lập dự án triển khai phần mềm “Một cửa điện tử” giai đoạn 1 cho UBND 04 huyện còn lại.

b) Kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

Tổng số hồ sơ tiếp nhận : **196.896** hồ sơ, trong đó:

- Số hồ sơ đã giải quyết : **193.715** hồ sơ, đạt 98,38%.

- Số hồ sơ đang giải quyết : **2.732** hồ sơ, đạt 1,39%.

- Số lượng hồ sơ trễ hạn : **374** hồ sơ, đạt 0,20%.

- Số lượng hồ sơ tồn đọng : **75** hồ sơ, đạt 0,03%.

Một số hồ sơ trễ hạn, tồn đọng là do các tổ chức, cá nhân chưa đến nhận kết quả, chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính, chưa bổ sung đủ các giấy tờ; công tác xác minh các hồ sơ Tư pháp rất phức tạp liên quan nhiều tỉnh, thành phố; công tác thẩm định về kinh phí cho một số đề tài, đề án khó khăn do nội dung chi chưa được quy định cụ thể; số liệu của hồ sơ địa chính giữa cấp xã và cấp huyện có nơi chưa thống nhất cần có thời gian rà soát, chỉnh lý chính xác, thống nhất,...

Qua kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC năm 2012 nêu trên, cho thấy việc đẩy mạnh thực hiện công tác CCHC, nhất là cải cách TTHC gắn với thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông và sự quan tâm thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo các ngành, các cấp trong việc giải quyết TTHC cho nhân dân đã mang lại kết quả cao, góp phần quan trọng vào việc nâng cao mức độ hài lòng trong nhân dân.

c) Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị: các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông đều đạt yêu cầu cơ bản trên 80% về cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định như: Bảng niêm yết, máy vi tính, máy fax, máy in, điện thoại cố định, tủ hồ sơ, ghế ngồi, bàn làm việc, nước uống, quạt mát hoặc máy điều hoà nhiệt độ.

6. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC)

Công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC hiện nay chủ yếu tập trung đẩy mạnh thực hiện các mặt công tác như: đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCC, thực hiện chính sách thu hút nhân tài, sắp xếp, bố trí cơ cấu lại CBCC, tinh giản biên chế; thi tuyển công chức. Năm 2012 đã thực hiện đạt được một số kết quả cơ bản sau:

- Về đào tạo, bồi dưỡng: đã có 2.664 CBCCVC tham gia ĐTBĐ theo nhiều hình thức, lĩnh vực chuyên môn khác nhau. Sau một thời gian tích cực chuẩn bị, năm 2012 Tỉnh đã tổ chức cử đào tạo thạc sĩ: 106 người; nghiên cứu sinh: 05 người; đại học 528 người; tạo nguồn Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND cấp xã: 38 người; tiếng Khmer: 85 người; hỗ trợ kinh phí cho 07 sinh viên đi học đại học, thạc sĩ; đào tạo ngoại ngữ tiếng Anh trình độ IELTS 6.5: 13 người để chuẩn bị đi học sau đại học ở nước ngoài; giải quyết kinh phí cho thí sinh đi nghiên cứu sinh tại Trung Quốc: 01 người; tổ chức thi nâng ngạch cán sự lên chuyên viên; cử CBCC tham gia các lớp kiến thức quốc phòng; quyết định cử công chức đi học bồi dưỡng thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính; chuyên viên chính lên chuyên viên cao cấp; thường xuyên mở các lớp ĐTBĐ nâng cao kỹ năng quản lý HCNN: 1.881 người.

- Về tuyển dụng CCVC: đã tuyển dụng vào CCVC là 2.058 người, trong đó 138 công chức; xét chuyển loại viên chức năm 2012 là: 1.920 người, trong đó: viên chức sự nghiệp khác là: 205 người, viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2011 - 2012 là: 1.715 người; nâng ngạch: 64 người; tiếp nhận, bố trí 50 dự nguồn CBCC về công tác tại các sở, ngành, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn; chuẩn bị thi tuyển công chức năm 2012 chặt chẽ, chu đáo, minh bạch cho hơn 500 thí sinh dự thi.

- Ngoài ra, công tác luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCC, thực hiện chính sách thu hút nhân tài, tinh giản biên chế và sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ CBCC theo vị trí việc làm đã được các ngành, các cấp quan tâm tổ chức thực hiện thường xuyên theo kế hoạch.

7. Cải cách tài chính công

a) Thực hiện cơ chế tự chủ tại cơ quan hành chính nhà nước:

- Đến nay, các cơ quan HCNN đã thực hiện cơ chế khoán biên chế, kinh phí theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ là: 123 cơ quan, trong đó: 19/19 sở và cơ quan thuộc UBND tỉnh; 09/09 huyện, thị xã và 95/95 xã, phường, thị trấn.

- Để đảm bảo thực hiện chế độ tự chủ về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đạt hiệu quả, hàng năm qua Đại hội CBCC các cơ quan HCNN đều chủ động sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và ban hành, thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ và các quy chế có liên quan, qua thực hiện khoán biên chế và kinh phí, một số đơn vị đã góp phần tăng mức thu nhập cho CBCC so với tiền lương cơ bản. Việc thực hiện cơ chế khoán cho thấy hoạt động quản lý HCNN của các cơ quan, đơn vị thực hiện khoán được nâng lên một bước về chất lượng; công tác tuyển dụng, bố trí CBCC được chặt chẽ hơn; áp dụng quy trình xử lý công việc, TTHC khoa học, hợp lý, góp phần giải quyết công việc, TTHC đúng quy định.

b) Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập:

Đến nay, các đơn vị sự nghiệp công lập đã và đang thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ. Cụ thể:

* Cấp tỉnh: tổng số đơn vị sự nghiệp đã giao quyền tự chủ: 114/117 đơn vị, trong đó:

- Đơn vị sự nghiệp ngân sách bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động là: 30 đơn vị, số đơn vị có tăng thu nhập: 17/30 đơn vị, số đơn vị không có tăng thu nhập: 13/30 đơn vị, do số đơn vị này không có tiết kiệm hoặc có nhưng không đáng kể.

- Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm 01 phần chi phí hoạt động là: 76 đơn vị, số đơn vị có tăng thu nhập: 46/76 đơn vị; số đơn vị không có tiết kiệm hoặc có nhưng không đáng kể:

30/76 đơn vị, do quỹ tiền lương của các trường chiếm bình quân trên 90%/tổng kinh phí, nên nhiều trường không có tăng thu nhập.

- Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động là: 08 đơn vị, số đơn vị có tiết kiệm: 07/08 đơn vị.

* Cấp huyện: tổng số đơn vị đã giao quyền tự chủ: 108/633 đơn vị.

- Nhìn chung, các đơn vị sự nghiệp được giao quyền tự chủ, hàng năm qua Đại hội công nhân, viên chức và người lao động, các đơn vị tiến hành sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao, để làm căn cứ chi trả thu nhập cho người lao động; chủ động sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế tinh gọn theo tiêu chuẩn chức danh và thực hiện hợp đồng lao động theo quy định; ngoài phần kinh phí ngân sách cấp, các đơn vị sự nghiệp được giao quyền tự chủ tích cực khai thác các nguồn thu sự nghiệp, bảo đảm chi tiêu hiệu quả, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện định mức chi tiêu để tăng thu nhập cho công nhân, viên chức và người lao động thuộc đơn vị mình.

c) Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các tổ chức khoa học và công nghệ công lập:

Đến nay, toàn tỉnh có 01 đơn vị Trung tâm Ứng dụng tiên bộ khoa học công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, đang thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ Quy định; Trung tâm đã ban hành, thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ. Trong thực hiện có sự hợp tác của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài tỉnh; được đầu tư trang thiết bị kỹ thuật thông qua các đề tài, dự án và được hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên là 300 triệu đồng/năm.

8. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

a) Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan HCNN:

- Trong năm 2012, UBND tỉnh đã ban hành, triển khai thực hiện: Kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động cơ quan HCNN năm 2012; Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2013-2015; Quy định quản lý, sử dụng phần mềm Hợp không giấy trong các cơ quan HCNN tỉnh Tây Ninh; ...

- Việc triển khai ứng dụng phần mềm quản lý văn bản: đến nay đã triển khai thí điểm 07 đơn vị sử dụng phần mềm văn phòng điện tử, trong đó năm 2011 là 03 đơn vị (*Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ*); năm 2012 là 04 đơn vị (*Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế Tây Ninh, UBND huyện Dương Minh Châu*). Hiện nay, Tỉnh đang triển khai phần mềm hợp không giấy cho UBND các huyện, thị xã, nhằm đẩy mạnh CCHC, giảm giấy tờ, thời gian và từng bước đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý HCNN tại địa phương; Sở Giao thông Vận tải trang bị hệ thống thiết bị phục vụ phần mềm quản lý Giấy phép lái xe; Tỉnh đã triển khai phần mềm xử lý khiếu nại, tố cáo tại 04 đơn vị, gồm: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện Dương Minh Châu.

- Xây dựng phần mềm quản lý trạm Thu phát thông tin di động (BTS) trên nền Hệ thống thông tin địa lý (GIS) cho ngành Thông tin và Truyền thông để quản lý trạm Thu phát thông tin di động (BTS) của các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn tỉnh, nhằm

cung cấp số liệu báo cáo tình hình phát triển Viễn thông cho Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh khi có yêu cầu.

- Việc sử dụng mạng nội bộ (mạng LAN) để trao đổi công việc: số lượng, tỷ lệ CBCC sử dụng thư điện tử trong trao đổi công việc: tổng số CBCC 1.100/3.500, đạt tỷ lệ 31,4%; đã thống kê số lượng TTHC được cung cấp trực tuyến ở Mức độ 1: 1.248; Mức độ 2: 1.248; mức độ 3: 11; mức độ 4: 0.

b) Áp dụng ISO trong hoạt động trong hoạt động của cơ quan HCNN:

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 27/5/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2008 vào cơ quan quản lý hành chính nhà nước giai đoạn năm 2011-2013, kết quả cụ thể như sau:

- Các đơn vị áp dụng lần đầu HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2008, gồm: **19/22** đơn vị đang xây dựng HTQLCL; **03/22** đơn vị chưa thực hiện HTQLCL; khuyến khích các đơn vị áp dụng: **50/95** xã, phường, thị trấn

- Các đơn vị thực hiện chuyển đổi từ HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2000 HTQLCL sang TCVN ISO 9001:2008: **19/26** đơn vị.

- Các đơn vị chưa thực hiện chuyển đổi: **07/26** đơn vị.

- Các đơn vị duy trì và đánh giá giám sát: có **08** đơn vị đã được chứng nhận theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, gồm: Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền Thông, UBND huyện Tân Châu, Tân Biên, Dương Minh Châu; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

9. Đánh giá những mặt đạt được, chưa được và nguyên nhân

a) Mặt đạt được:

- Được sự quan tâm lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự quan tâm kiểm tra, giám sát của Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh, sự phối hợp của UB. MTTQ VN tỉnh và các đoàn thể các cấp, công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh về CCHC trong năm 2012 đảm bảo kịp thời, toàn diện, đầy đủ các nội dung theo quy định, hướng dẫn của cơ quan cấp trên và tình hình thực tế ở địa phương, tất cả 06 nội dung về CCHC đều có sự chuyển biến tích cực, rõ nét.

- Các cấp, các ngành đều xây dựng, ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn về thực hiện công tác CCHC; chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, kiểm tra tổ chức triển khai thực hiện, nên đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tạo bước chuyển biến, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan HCNN ở địa phương.

- Về giải quyết TTHC giữa cơ quan HCNN với tổ chức, cá nhân có bước chuyển biến rõ rệt, qua kiểm tra thực tế cho thấy TTHC được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đúng thời gian quy định, có một số TTHC giải quyết sớm thời gian quy định; TTHC đã được đơn giản hóa, công bố, công khai, minh bạch theo quy định, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

- Lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh,... đã góp phần tạo đà cho những chuyển động sâu sắc trong cả hệ thống công vụ.

- Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ như: triển khai, quán triệt sâu, rộng Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; nâng cao chất lượng xây dựng, thực hiện các văn bản

QPPL; kiểm soát TTHC; công bố TTHC; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC; tin học hóa trong quản lý HCNN; thực hiện mô hình “Một cửa điện tử”; kiểm tra, giám sát, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; từng bước khắc phục sự chồng chéo, trùng lắp chức năng, nhiệm vụ của cơ quan HCNN.

- Cải cách tài chính công đã đạt được một số kết quả nhất định, có bước chuyển biến tích cực, góp phần tiết kiệm kinh phí quản lý HCNN, tăng thu nhập cho CBCCVC và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan HCNN.

- Trụ sở làm việc được đầu tư khang trang hơn trước, nhất là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; Việc áp dụng tiêu chuẩn ISO, ứng dụng công nghệ thông tin và các giải pháp quản lý khoa học trong hoạt động của cơ quan HCNN ngày càng được mở rộng và có kết quả rõ nét.

b) Mặt chưa được:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, công tác CCHC vẫn đang còn rất nhiều việc phải làm, vẫn còn những khó khăn, vướng mắc, những hạn chế thể hiện trên một số mặt như:

- Qua thực hiện kiểm tra công tác CCHC của UBND tỉnh năm 2012 cho thấy một số sở, ngành chậm cập nhật sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của đơn vị theo Quy chế làm việc của UBND tỉnh, có sở, ngành trong Quy chế làm việc chưa thể hiện rõ trách nhiệm của tập thể trong giải quyết công việc của ngành theo nguyên tắc tập trung dân chủ; có một số UBND cấp huyện Quy chế làm việc chưa quy định cụ thể công việc đưa ra tập thể bàn bạc thống nhất; có UBND cấp xã vẫn còn từ chối giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân mà theo quy định pháp luật thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

- Việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong thời gian qua chưa đạt yêu cầu đề ra, một số lĩnh vực TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông còn hạn chế; có nơi thực hiện chất lượng chưa cao.

- Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm chỉ đạo, kiểm tra, giáo dục thường xuyên đối với CBCC, nên ý thức, tinh thần trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo của một số CBCC chưa cao, nhất là việc hướng dẫn lập hồ sơ, thủ tục ban đầu trước khi tiếp nhận của CBCC, có nơi còn những thiếu sót, gây phiền hà cho nhân dân; chưa có biện pháp xử lý kiên quyết đối với các biểu hiện trì trệ, thiếu trách nhiệm,.. của một số CBCC.

- Qua kiểm tra thực tế cho thấy mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện và giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện với các bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp xã có nơi chưa phối hợp chặt chẽ, chưa thống nhất, nên chưa nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC, chưa tạo điều kiện tốt nhất để tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

- Một số hồ sơ TTHC còn tồn đọng hoặc trễ hẹn là do tổ chức, cá nhân chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính, chưa bổ sung đủ các giấy tờ; thẩm định về kinh phí cho một số đề tài, đề án khó khăn do nội dung chi chưa được quy định cụ thể; công tác xác minh các hồ sơ Tư pháp rất phức tạp có liên quan nhiều tỉnh.

- Việc đầu tư cơ sở vật chất phục vụ cho công tác CCHC của tỉnh trong thời gian qua chưa đáp ứng yêu cầu của tiến trình thực hiện tin học hóa quản lý HCNN; nguồn nhân lực phục vụ cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh nhìn chung còn thiếu, yếu, nhất là cấp huyện, cấp xã.

- Bộ, ngành Trung ương quy định mức phụ cấp hàng tháng cho CBCC làm việc tại Bộ phận tiến nhân và trả kết còn quá thấp (mức cao nhất 200.000 đ/tháng/người) chưa tạo động lực cho CBCC trong thực thi công vụ.

- Việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo mô hình “Một cửa điện tử” tại UBND cấp huyện còn những khó khăn như: Trung ương chưa có hướng dẫn mô hình chuẩn cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo hướng hiện đại và phần mềm điện tử dùng chung thống nhất cho tất cả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện.

- Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ, còn thiếu do nguồn kinh phí có hạn; trang thiết bị ở các cấp, nhất là cấp xã còn thiếu và chưa kết nối mạng Internet; nhiều đơn vị chưa có hệ thống mạng máy tính, máy chủ, các máy trạm, máy quét tốc độ cao,... nên việc triển khai phần mềm Văn phòng điện tử gặp khó khăn, không thể triển khai cho tất cả các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC tuy có chiều rộng nhưng chưa có chiều sâu, nhất là chưa tuyên truyền đến Tổ dân cư tự quản và các tổ chức liên quan.

- Một số cơ quan, đơn vị tuy được đầu tư khá quy mô, hiện đại về trang thiết bị, phương tiện làm việc nhưng hiệu quả sử dụng thấp và còn nhiều lãng phí; Việc ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 còn chậm so với kế hoạch của Tỉnh đề ra.

Về cơ bản của những hạn chế nêu trên là do chưa tạo được sự kết nối, phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các ngành, các cấp; một bộ phận CBCC chưa nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành thực hiện giải quyết công việc, TTHC đúng pháp luật; chưa chủ động tự kiểm tra, giám sát định kỳ, nội dung kiểm tra, giám sát chưa sâu, đôi khi thiếu thực tế, xử lý sau kiểm tra chưa đủ mạnh, đặt biệt là phải có sự quan tâm sâu sát, quyết liệt của thủ trưởng từng cơ quan, đơn vị.

c) Nguyên nhân tồn tại

- Nguyên nhân chủ quan: nhận thức chung của các ngành, các cấp và đội ngũ CBCC về CCHC chưa đầy đủ. Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm chỉ đạo, kiểm tra, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác CCHC, đặc biệt là việc lắng nghe ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân về tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà của một số CBCC trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC cho dân đề có cơ sở kiểm tra, xử lý kịp thời, làm trong sạch bộ máy nhà nước, sớm chấm dứt tình trạng nêu trên. Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở ngành, các huyện, thị xã và các đoàn thể để tạo ra sự đồng bộ, thống nhất trong thực hiện CCHC.

- Nguyên nhân khách quan: CCHC là công việc khó khăn, phức tạp, trong khi kinh nghiệm thực hiện chưa nhiều. Hệ thống văn bản pháp luật còn bất cập, thường xuyên thay đổi, thiếu sự đồng bộ từ Trung ương đến địa phương; nhiều văn bản quy định thiếu chế tài cụ thể.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2013

Đề đảm bảo thực tốt công tác CCHC trong thời gian tới các ngành, các cấp tiếp tục phát huy những mặt đạt được và khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, đồng thời tập trung đẩy mạnh thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm CCHC như sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước

giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức”; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IX “về cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015”; các văn bản quy phạm pháp luật quy định về CCHC của cơ quan cấp trên.

2. Các sở, ngành sau đây có trách nhiệm giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị về việc triển khai thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh:

a) Sở Nội vụ: chủ trì, phối hợp với các cơ quan tổng hợp, xây dựng kế hoạch CCHC năm 2013, báo cáo định kỳ về CCHC năm 2013 hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh; thực hiện cải cách tổ chức bộ máy HCNN; xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC; công tác thi đua, khen thưởng thành tích CCHC; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh; tổ chức tập huấn cho CBCC thực hiện công tác CCHC.

b) Sở Tư pháp: chủ trì, phối hợp với các cơ quan tiếp tục triển khai đẩy mạnh thực hiện Cải cách thể chế như: triển khai thực hiện rà soát, kiểm tra, thẩm định, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh định kỳ hoặc đột xuất về kết quả thực hiện Cải cách thể chế trên địa bàn tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

c) Văn phòng UBND tỉnh: chủ trì, phối hợp với các cơ quan tiếp tục triển khai đẩy mạnh thực hiện Cải cách TTHC như: kiểm soát TTHC; rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC; thống kê, cập nhật, công bố, công khai Bộ TTHC; việc tổ chức làm việc vào ngày thứ bảy hàng tuần; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh định kỳ hoặc đột xuất về kết quả thực hiện Cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

d) Sở Thông tin và Truyền thông: chủ trì, phối hợp với các cơ quan tiếp tục triển khai đẩy mạnh thực hiện Hiện đại hóa hành chính như: Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan HCNN; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh định kỳ hoặc đột xuất về kết quả thực hiện Hiện đại hóa hành chính trên địa bàn tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

đ) Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì, phối hợp với các cơ quan tiếp tục triển khai đẩy mạnh thực hiện Hiện đại hóa hành chính như: Ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan HCNN; cơ chế tự chủ tại các tổ chức khoa học và công nghệ công lập; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh định kỳ hoặc đột xuất về kết quả thực hiện các nội dung trên đây trên địa bàn tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

e) Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với các cơ quan tiếp tục triển khai đẩy mạnh thực hiện Cải cách tài chính công như: thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan HCNN; thực hiện cơ chế tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập; Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện kinh phí CCHC; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh định kỳ hoặc đột xuất về kết quả thực hiện các nội dung trên đây trên địa bàn tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

3. Kiến nghị, đề xuất Chính phủ, Bộ ngành Trung ương

Để đảm bảo thực hiện tốt công tác CCHC ở địa phương và qua kiểm tra thực tế cho

thấy Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương cần quan tâm thực hiện một số nội dung sau:

- Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 về việc Phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức”, đề nghị Bộ Nội vụ sớm ban hành thông tư hướng dẫn cụ thể một số nội dung của quyết định trên.

- Cung cấp phần mềm điện tử dùng chung cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện.

- Các Bộ, ngành Trung ương liên quan tăng cường tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho CBCC chuyên trách làm công tác CCHC thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

- Hỗ trợ kinh phí để địa phương trang bị đầy đủ trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; cho phép địa phương quy định hệ số phụ cấp hàng tháng đối với CBCC làm công tác CCHC theo mức lương tối thiểu, phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

- Giao tăng thêm đủ chỉ tiêu biên chế chuyên trách tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cấp huyện.

- Quy định thi đua, khen thưởng công tác CCHC hoặc có văn bản giao cho địa phương ban hành quy định thi đua, khen thưởng công tác CCHC.

Yêu cầu các sở, ban ngành, UBND huyện, thị xã xây dựng báo cáo tổng kết năm 2012 và triển khai nhiệm vụ CCHC năm 2013, tiếp tục rà soát, kiến nghị hoặc tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Chính phủ, Bộ ngành chủ quản liên quan về những nội dung mà hiện nay còn vướng mắc trong công tác CCHC để có các quy định, hướng dẫn sửa đổi, bổ sung kịp thời theo phân cấp thẩm quyền.

Trên đây là báo cáo cải cách hành chính năm 2012 và nhiệm vụ trọng tâm CCHC năm 2013 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- BCĐ CCHC Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT/TU-HĐND- UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Lưu: VT VpUBND tỉnh,
Sở Nội vụ (05).

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thu Thủy